BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH SPKT HƯNG YÊN
Số: 1452/QĐ-ĐHSPKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Quy định đào tạo liên thông trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Căn cứ khoản 2 điều 11 Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số: 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Xét đề nghị của các ông trưởng phòng Đào tạo ĐH & SĐH, trưởng ban Đảm bảo Chất lượng và Khảo thí ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đào tạo liên thông trình độ đại học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2017.

Điều 3. Các ông trưởng phòng Đào tạo ĐH&SĐH, trưởng Ban Đảm bảo Chất lượng và Khảo thí, trưởng các khoa và trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, Đào tạo ĐH&SĐH.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Trần Trung

QUY ĐỊNH

Đào tạo liên thông trình độ đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1452/QĐ-ĐHSPKT ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về đào tạo liên thông trình độ đại học tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên bao gồm: Tuyển sinh; tổ chức đào tạo; nguyên tắc xét chuyển đổi kết quả học tập; nhiệm vụ và quyền hạn của người học; tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng cho các đơn vị , cá nhân liên quan hoạt động đào tạo liên thông trình độ đại học tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (sau đây gọi là Trường).

Điều 2. Đào tạo liên thông

1. Đào tạo liên thông là biện pháp tổ chức đào tạo trong đó người học được sử dụng kết quả học tập đã có để học tiếp ở trình độ cao hơn cùng ngành đào tạo hoặc khi chuyển sang ngành đào tạo hay trình độ đào tạo khác.

2. Đào tạo liên thông được tổ chức theo hình thức chính quy hoặc vừa làm vừa học.

Điều 3. Mục đích đào tạo liên thông

Tạo cơ hội học tập cho người học và phát triển ngành, nghề phù hợp với nhu cầu xã hội, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả trong đào tạo và đảm bảo công bằng trong giáo dục.

Chương II

TUYỂN SINH LIÊN THÔNG

Điều 4. Điều kiện của người dự tuyển liên thông

1. Người tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng có thể học tiếp các chương trình đào tạo trình độ đại học theo hướng chuyên môn phù hợp, hoặc theo hướng chuyên môn khác nếu đáp ứng được các điều kiện của chương trình đào tạo.

2. Người dự tuyển liên thông phải bảo đảm các điều kiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có một trong các văn bằng:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội;

Điều 5. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông

1. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông chính quy, chỉ tiêu đào tạo liên thông vừa làm vừa học thuộc chỉ tiêu được xác định hàng năm theo từng ngành đào tạo của

Trường, trong đó chỉ tiêu tuyển sinh liên thông chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh liên thông vừa làm vừa học không vượt quá 20% chỉ tiêu tuyển sinh chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh vừa làm vừa học tương ứng theo ngành đào tạo.

2. Trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh liên thông theo từng ngành đào tạo, đối tượng và hình thức tuyển sinh, hình thức đào tạo liên thông trên trang thông tin điện tử của Trường và phương tiên thông tin đại chúng trước khi nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển sinh liên thông ít nhất là 30 ngày.

Điều 6. Tuyển sinh liên thông

1. Tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học được thực hiện theo các phương thức thi tuyển hoặc xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển do Hiệu trưởng quyết định theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo được công khai trong thông báo tuyển sinh.

2. Người có bằng tốt nghiệp trung cấp đăng ký tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học, được dự tuyển sinh cùng với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông ở kỳ tuyển sinh vào đại học hàng năm của Trường.

3. Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng đăng ký tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học, được dự tuyển sinh liên thông theo các hình thức do Hiệu trưởng quyết định như sau:

a) Dự tuyển sinh cùng với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông ở kỳ tuyển sinh vào đại học hàng năm của Trường.

b) Dự thi tuyển sinh liên thông riêng do Trường tự ra đề thi và tổ chức thi tuyển. Các môn thi tuyển sinh liên thông riêng bao gồm: môn cơ bản, môn cơ sở ngành và môn chuyên ngành hoặc thực hành nghề. Việc tổ chức tuyển sinh, xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển thực hiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương III

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG

Điều 7. Thời gian đào tạo liên thông

1. Thời gian đào tạo được xác định trên cơ sở học phần và khối lượng tích lũy quy định cho từng chương trình và trình độ đào tạo theo tín chỉ.

2. Hiệu trưởng quyết định và công bố công khai thời gian đào tạo liên thông đối với các đối tượng tuyển sinh và chương trình, trình độ đào tạo.

Điều 8. Chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo liên thông

1. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy là chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy đang áp dụng tại trường. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học là chương trình đào tạo trình độ đại học vừa làm vừa học đang áp dụng tại trường. Trường có thể xây dựng chương trình đại học liên thông cho các đối tượng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp trên cơ sở các chương trình đào tạo các trình độ tương ứng của trường để có thể bố trí học tập thành lớp riêng khi đảm bảo số lượng tối thiểu. Những sinh viên học tại các cơ sở đào tạo khác ở trình độ cao đẳng, trung cấp có chương trình chưa đảm bảo nội dung để liên thông thì phải học bổ sung những nội dung còn thiếu.

2. Căn cứ quy định tại điều 11 và điều 12 của Quy định này, Hiệu trưởng tổ chức thực hiện và quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối

lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học trên cơ sở đối chiếu so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khối lượng học tập, phương pháp đánh giá và kết quả học tập của người học ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng với chương trình đào tạo đại học hiện hành của trường.

3. Người học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy được học các tín chỉ trong chương trình đào tạo cùng với sinh viên chính quy và người học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học được học các nội dung trong chương trình đào tạo cùng với sinh viên vừa làm vừa học tương ứng. Việc tổ chức đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp thực hiện theo quy định hiện hành về đào tạo trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương IV

NGUYÊN TẮC XÉT CÔNG NHẬN CHUYỂN ĐỔI KẾT QUẢ HỌC TẬP

Điều 11. Quy đổi số đơn vị học trình sang tín chỉ

Quy đổi số đơn vị học trình/số tiết của các học phần/môn học lý thuyết trong chương trình đào tạo ở trình độ trung cấp, cao đẳng, cao đẳng nghề sang số tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học theo nguyên tắc: 2 đơn vị học trình= 30 tiết = 1 tín chỉ, 3 đơn vị học trình= 45 tiết = 2 tín chỉ, 4 đơn vị học trình= 60 tiết = 3 tín chỉ, 5 đơn vị học trình= 75 tiết = 4 tín chỉ.

Điều 12. Nguyên tắc công nhận chuyển đổi điểm

Việc xét công nhận chuyển đổi kết quả học tập các học phần/ môn học từ trình độ trung cấp, cao đẳng, cao đẳng nghề sang trình độ đại học, khối lượng kiến thức được miễn trừ khi học chương trình đại học liên thông đối với từng người học, được thực hiện theo nguyên tắc sau:

1. Học phần/môn học ở trình độ trung cấp, cao đẳng, cao đẳng nghề có cùng tên gọi với trình độ đại học (hoặc khác nhau về tên gọi nhưng tương đồng về nội dung, chương trình) và có số tín chỉ quy đổi tương đương hoặc nhiều hơn so với học phần/môn học trong chương trình đại học liên thông thì được công nhận, chuyển điểm.

2. Học phần/ môn học trong chương trình liên thông là hợp thành từ hai hay nhiều học phần/môn học đã học với tổng số tín chỉ quy đổi tương đương hoặc nhiều hơn so với học phần/môn học trong chương trình đại học liên thông thì được công nhận. Điểm đánh giá học phần/ môn học được công nhận là điểm trung bình chung có trọng số (theo số tín chỉ quy đổi) các học phần/môn học được công nhận.

Chương V

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 13. Nhiệm vụ của người học

1. Nộp hồ sơ cho trường theo quy định; xuất trình bản chính các văn bằng , bảng điểm đã được cấp để đối chiếu với bản sao;

2. Đóng học phí theo quy định của trường;

3. Thực hiện những quy định liên quan tại Quy định này và các quy định liên quan của pháp luật;

Điều 14. Quyền của người học

1. Được cung cấp đầy đủ thông tin về: điều kiện dự thi; chương trình đào tạo; kết quả chuyển đổi kết quả học tập để miễn trừ khối lượng kiến thức đã có; hình thức thi kiểm tra; đánh giá; quy chế đào tạo; quy chế học sinh, sinh viên; chuẩn đầu ra; học phí; văn bằng tốt nghiệp.

2. Được Trường bảo đảm các điều kiện đào tạo với chất lượng như đã thông báo tuyển sinh và chuẩn đầu ra đã công bố.

3. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Chương VI

XỬ LÝ VI PHẠM, CHẾ ĐỘ LƯU TRỮ

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Việc xử lý các vi phạm trong tuyển sinh và đào tạo liên thông cấp bằng đại học thực hiện theo các quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy, Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

2. Người học bị phát hiện có sai phạm trong tuyển sinh hoặc quá trình đào tạo, khai man hồ sơ bị buộc thôi học, thu hồi bằng tốt nghiệp.

Điều 16. Chế độ lưu trữ

1. Tất cả bài thi, hồ sơ và kết quả tuyển sinh của thí sinh, các đơn vị liên quan phải bảo quản và lưu trữ theo quy định của Pháp lệnh lưu trữ.

2. Kết quả công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học phải bảo quản và lưu trữ sau 3 năm kể từ ngày được cấp bằng;

3. Bảng điểm và quyết định công nhận tốt nghiệp, sổ gốc cấp văn bằng lưu trữ theo quy định hiện hành.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hiệu trưởng ký ban hành, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2017.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị đề xuất với Hiệu trưởng thông qua phòng Đào tạo Đại học và Sau đại học để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:
- BGH (để chỉ đạo);
- Trường các đơn vị;
- Lưu VT, Đào tạo ĐH&SĐH

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

GS.TS. Trần Trung